

Bản án số:70/2019/HSST
Ngày 31 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành; Bà Vũ Thị Hiền

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Duy Lăng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh năm 1982 tại tỉnh V. Nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1957 và bà Vũ Thị Kim Th, sinh năm 1963; có vợ là Nguyễn Thị Anh Q, sinh năm 1983 và 01 con sinh năm 2007; Tiền án: không.

Tiền sự: 03 tiền sự:

+ Quyết định số 1490/QĐ - CTUBND ngày 07/11/2013 của Chủ tịch UBND huyện Lập Thạch đưa vào trung tâm giáo dục LĐXH tỉnh Vĩnh Phúc để cai nghiện bắt buộc. Đã chấp hành xong ngày 05/9/2016, hiện chưa được xóa tiền sự;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40 ngày 28/6/2017 của Công an huyện Lập Thạch về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 19/5/2017. Thảo chưa chấp hành nộp phạt, hiện chưa được xóa tiền sự;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 ngày 22/11/2018 của Công an tỉnh Vĩnh Phúc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 15/11/2018. Thảo đã chấp hành nộp phạt ngày 30/11/2018, hiện chưa được xóa tiền sự;

Nhân thân: Bản án số 56/2007/HSST ngày 28/3/2007, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/9/2008 và đã chấp hành xong các quyết định của bản án, hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Th1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt

- *Bị hại:* Ông Lê Văn Th2, sinh năm 1950; Nơi cư trú: thôn Đ, xã X, huyện I, tỉnh V, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan::*

Anh Phan Huy Đ, sinh năm 1980; Nơi cư trú: thôn S, xã N, huyện V, tỉnh V, vắng mặt

Anh Lương Anh K1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: TDP N, thị trấn V, huyện V, tỉnh V, vắng mặt

Anh Lê Trọng K, sinh năm 1993; Nơi cư trú: TDP H, thị trấn V, huyện V, tỉnh V, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Nguyễn Xuân T đang ở nhà thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình ông Lê Văn Th2 (T biết nhà ông Th2 có con bò nhốt ở trong chuồng). Trước khi đi T gọi điện thoại cho Lê Trọng K, trú tại nhờ K thuê hộ xe ô tô đến xã X với ý định khi trộm cắp được bò sẽ chở đi tiêu thụ. Lúc này anh Lương Anh K1 đang chơi ở nhà K nên K1 rủ kén đi cùng. K và K1 đi đến nhà anh Phan Huy Đ thuê anh Đ dùng xe ô tô đến xã X chở con bò. Sau đó anh Đ điều khiển xe ô tô BKS 88C - 03928 cùng K và K1 đến cổng trường tiểu học xã X đợi T. Sau khi gọi điện cho K, T đi bộ đến nhà ông Lê Văn Th2, thấy gia đình ông Th2 đã đi ngủ, Th đi qua lối cổng không có cánh đến chuồng bò nhà ông Th2 mở khóa cầm chắc trộm cắp 01 con bò cái, lông màu vàng rồi dắt con bò đi theo hướng bờ mương ruộng thuộc thôn M, xã X đến gần cổng trường tiểu học xã X thì gặp K, K1 và Đ. T nói với K là nhà có việc cần tiền gấp nên muốn mang bò của nhà đi bán lấy tiền, tin lời T, K đồng ý và cùng K1, Đ giúp đưa con bò lên thùng xe ô tô. Sau đó Đ lái xe chở K, K1 ngồi trên cabin, T ngồi ở thùng xe với con bò mục đích đi đến thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường để bán. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 28/6/2019 khi đi đến tỉnh lộ 309 thuộc địa phận thôn Hoàng Tân, xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường thì tổ công tác công an huyện Vĩnh Tường đang làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện. Quá trình làm việc T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Công an huyện Vĩnh Tường tạm giữ con bò cùng các đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn T gồm: 01 con dao dài 20 cm, thân dao dài 08 cm làm bằng kim loại được sơn màu trắng, có 01 lưỡi sắc, chuôi dao dài 12 cm được làm bằng nhựa có màu kẻ caro đen - trắng; 01 ví giả da màu nâu bên trong có 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Xuân T; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn T và 01 chiếc đèn pin nhãn hiệu Akadi A1- 30W TH, T đang đội trên đầu. Cơ quan Công an huyện Vĩnh Tường đã bàn giao hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Lập Thạch xử lý theo thẩm quyền.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch đã tiến hành khám nghiệm hiện trường với đầy đủ các thành phần theo quy định của pháp luật.

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản số 69 ngày 28/6/2019 của cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch ngày 01/7/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 275/KL-HĐDG kết luận: “01 con bò, giống cái, lông màu vàng, cao 1m, dài 1,65m, có trọng lượng 200kg được định giá: $70.000đ/1kg \times 200kg = 14.000.000đ$ ”

Trong vụ án này, đối với Lê Trọng K, Phan Huy Đ và Lương Anh K1 kết quả điều tra xác định K, Đ và K1 không biết con bò là do T trộm cắp mà có. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch không đề cập xử lý là có căn cứ.

Vật chứng vụ án:

- Đối với 01 con bò cái, lông màu vàng, nặng 200kg là của gia đình ông Th2. Cơ quan CSĐT đã trả lại ông Th2 là đúng chủ sở hữu.

- 01 chiếc đèn pin đội đầu của Nguyễn Xuân T là vật T dùng để đi trộm cắp tài sản.

- Đối với 01 con dao; 01 ví giả da 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Xuân T; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn T là tài sản của T không liên quan đến tội phạm.

- Đối với 02 chiếc điện thoại T và K dùng để liên lạc với nhau để T nhờ khang thuê hộ xe đến chở con bò, do T và K đã làm rơi mất trên đường nên cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch không có căn cứ để truy tìm và xử lý.

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, không áp dụng hình phạt bổ sung, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vợ bị cáo bị bệnh tâm thần đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có lời bào chữa, bổ sung nào khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kiểm điểm của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của người liên quan, biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, Nguyễn Xuân T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con bò cái trị giá 14.000.000đ của gia đình ông Lê Văn Th2 ở thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh V. Trên đường T đem con bò đi tiêu thụ thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân T đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo không chịu lao động chân chính, lợi dụng sơ hở của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu rèn luyện để trở thành công dân tốt, không chịu làm ăn lương thiện mà lao vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo có 03 tiền sự: Năm 2013 bị đưa vào trung tâm giáo dục LĐXH tỉnh Vĩnh Phúc để cai nghiện bắt buộc; Năm 2017 bị Công an huyện Lập Thạch xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 22/11/201 bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trước đó năm 2007 đã bị Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà lại phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo tại bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo T thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng vụ án:

Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch đã trả lại cho ông Nguyễn Văn Th2 01 con bò cái, lông màu vàng, nặng 200kg là đúng chủ sở hữu, hợp pháp. Ông Th2 không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Đối với việc thuê xe ô tô, anh Phan Huy Đ không yêu cầu bị cáo thanh toán tiền thuê xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 chiếc đèn pin đội đầu của Nguyễn Xuân T là vật T dùng để đi trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 con dao; 01 ví giả da; 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Xuân T; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn T là tài sản của T không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T là cá nhân thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T, phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đèn pin đội đầu của Nguyễn Xuân T.

Trả lại Nguyễn Xuân T 01 con dao; 01 ví giả da; 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ; 01 thẻ ATM mang tên Nguyễn Xuân T; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Nguyễn Văn T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2019)

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Xuân T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Văn Sơn

